

**BÀI 14      Thực hành : ĐỌC BẢN ĐỒ SỰ PHÂN HOÁ CÁC ĐỚI VÀ  
CÁC KIỂU KHÍ HẬU TRÊN TRÁI ĐẤT.  
PHÂN TÍCH BIỂU ĐỒ MỘT SỐ KIỂU KHÍ HẬU**

**I. MỤC TIÊU BÀI HỌC**

Sau bài học, HS cần :

**1. Về kiến thức**

- Hiểu rõ sự phân hoá các đới khí hậu trên Trái Đất.
- Nhận xét sự phân hoá các kiểu khí hậu ở đới khí hậu nhiệt đới chủ yếu theo vĩ độ, ở đới khí hậu ôn đới chủ yếu theo kinh độ.
- Hiểu rõ một số kiểu khí hậu tiêu biểu của 3 đới.

## 2. Về kĩ năng

– Đọc bản đồ : xác định ranh giới của các đới, sự phân hoá các kiểu khí hậu ở nhiệt đới và ôn đới.

– Phân tích biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa để thấy được đặc điểm chủ yếu của từng kiểu khí hậu.

## II. THIẾT BỊ DẠY HỌC

– Bản đồ treo tường : các đới khí hậu trên Trái Đất (bản đồ Khí hậu thế giới)

– Biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa của các kiểu khí hậu nhiệt đới gió mùa, cận nhiệt địa trung hải, ôn đới hải dương, ôn đới lục địa.

## III. MỘT SỐ ĐIỂM CẦN LƯU Ý

### 1. Về nội dung

– Đọc bản đồ, thấy được các đới khí hậu, các kiểu khí hậu chính ở một số đới.

– Trọng tâm là phân phân tích các biểu đồ.

### 2. Về phương pháp

– Mục II.1 và II.2.a, nên để cá nhân HS trả lời.

– Mục II.2.b, nên để các nhóm thực hiện.

## IV. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC

Ở mục II.2.b, GV nên hướng dẫn HS so sánh để rút ra những đặc điểm giống nhau và khác nhau của từng cặp biểu đồ như :

a) Kiểu khí hậu ôn đới hải dương so với kiểu ôn đới lục địa

– Giống nhau : nhiệt độ trung bình năm ôn hoà (tháng cao nhất có nhiệt độ trung bình không tới  $20^{\circ}\text{C}$ ), lượng mưa trung bình năm ở mức độ trung bình.

– Khác nhau :

+ Ôn đới đại dương nhiệt độ tháng thấp nhất vẫn trên  $0^{\circ}\text{C}$ , biên độ nhiệt năm nhỏ. Ôn đới lục địa nhiệt độ trung bình tháng thấp nhất xuống dưới  $0^{\circ}\text{C}$ , biên độ nhiệt độ năm lớn ; ôn đới đại dương mưa nhiều hơn, hầu như quanh năm, mưa nhiều vào mùa thu và đông ; ôn đới lục địa mưa ít hơn, mưa nhiều vào mùa hạ.

### 3. Về thái độ, hành vi

Có ý thức bảo vệ rừng, bảo vệ các hồ chứa nước.

## II. THIẾT BỊ DẠY HỌC

- Bản đồ Khí hậu thế giới.
- Bản đồ Tự nhiên thế giới.

## III. MỘT SỐ ĐIỂM CẦN LƯU Ý

### 1. Về nội dung

- Trọng tâm của bài là phần II : Một số nhân tố ảnh hưởng tới chế độ nước sông.

### 2. Về phương pháp

– Tận dụng những kiến thức đã có, tổ chức các nhóm thảo luận dưới sự góp ý của GV.

– Khi dạy các sông lớn trên thế giới, GV nên nêu vấn đề như : Vì sao hạ lưu sông Nin chảy ở miền bán hoang mạc nhưng vẫn còn nhiều nước ? Vì sao sông A-ma-dôn có lưu lượng nước lớn quanh năm ? Vì sao sông I-ê-nit-xê-i, về mùa xuân thường hay có lụt lớn... ? Từ đó, dẫn dắt các em hiểu được nguồn cung cấp nước cũng như khí hậu của những vùng, miền mà sông chảy qua.

### 3. Gợi ý trả lời một số câu hỏi

#### *Mục I* – Thủy quyển

– Câu hỏi :

Dựa vào hình 15, hãy trình bày vòng tuần hoàn nhỏ và vòng tuần hoàn lớn của nước trên Trái Đất.

Trả lời :

- + Vòng tuần hoàn nhỏ : nước biển bốc hơi tạo thành mây, mây gặp lạnh tạo thành mưa rơi xuống biển ;
- + Vòng tuần hoàn lớn : nước biển bốc hơi tạo thành mây, mây được gió đưa vào sâu lục địa ; ở vùng vĩ độ thấp, núi thấp mây gặp lạnh thành mưa ; ở vùng vĩ độ cao và núi cao, mây gặp lạnh tạo thành tuyết ; mưa nhiều